TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THUỴ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2018/HS-ST
Ngày: 07- 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUỴ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Sỹ Sơn và bà Phạm Hồng Thiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2018/TLST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo :

Giang Đức B, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1973; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn ĐH, xã TĐ, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; Bố đẻ: Giang Văn H (đã chết), mẹ đẻ Trần Thị H1, sinh năm 1938; Vợ Vũ Thị O, sinh năm 1975 (đã ly hôn); Có 1 con lớn sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2018 đến ngày 05/02/2018 chuyển tạm giam.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Những người chứng kiến:

+ Ông Ngô Văn H, sinh năm 1958, vắng mặt

+ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1957, vắng mặt

Đều có địa chỉ: thôn NT, xã TT, T, tinhr Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 02/02/2018, Giang Đức B đến thôn NT, xã TT, huyện T, tỉnh Thái Bình mua 200.000 ma túy của một người đàn ông không quen biết. Khi bị cáo đi về đến Nhà văn hóa thôn NT thì bị Công an huyện Thái Thụy tuần tra phát hiện, yêu cầu Bình về trụ sở Ủy ban nhân dân xã NT làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Ngô Văn H và ông Phạm Văn T, Công an kiểm tra người Bình thu giữ trong lòng bàn tay trái của Bình 01 gói được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Bình khai đó là ma túy mua về sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng mang đi giám định. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B nhưng không thu giữ được gì.

Bản kết luận giám định số 55/PC54 ngày 02/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Giang Đức B là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,3252 gam.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSTT ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Giang Đức B tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Đề nghị tuyên bố Giang Đức B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt Giang Đức B từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật và hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Giang Đức B có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm khánh kiệt tài sản và là nguyên nhân dẫn đến nhiều vi phạm pháp luật khác; việc tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tàng trữ trái phép 0,3252 gam Heroine (Hêrôin). Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa; biên bản quản lý vật chứng, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến là ông Ngô Văn H và ông Phạm Văn T cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 : Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong cá trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

a)……

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam ;

…… ……"

[3] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo nhận thức rõ việc làm sai trái của mình, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo " theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nên cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù giam với mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo tàng trữ ma túy với lượng nhỏ, qua xác minh bị cáo không có tài sản, thu nhập hàng ngày chỉ đủ cho sinh hoạt tối thiểu nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về người bán ma túy cho bị cáo do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nhận dạng nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Số hêrôin đã thu giữ của bị cáo thuộc loại vật Nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Giang Đức B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy."

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giang Đức B 1 năm 3 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/02/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,2518gam Hêrôin (số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định - như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 10/5/2018).

4. Về án phí:

Bị cáo Giang Đức B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/6/2018).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Lan

Nơi gửi:
- *VKSND huyện T;*
- *Công an huyện T;*
- *Chi cục THADS huyện T;*
- *Bị cáo;*
- *Sở tư pháp Thái Bình;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng.*